

Bản án số: 06 /2018/HSST.

Ngày 09-02-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sơn.

Ông Mai Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Từ Công Từ Rượu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 29/01/2018 đối với các bị cáo:

1. VÕ QUỐC T, sinh năm: 1991 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: thôn Tân Sơn 2, xã Th, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Võ Thị Th, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1995; Có 01 người con sinh năm 2013; Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 29/9/2011, bị Tòa án nhân dân (TAND) huyện Ninh Phước xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 09/12/2015, bị TAND Tp. Phan Rang - Tháp Chàm xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân: Ngày 09/7/2010, bị Công an xã Th ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 150.000đ về hành vi vi phạm trật tự xã hội; Ngày 15/9/2010, bị UBND xã Th ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường vì có hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 31/01/2018, được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh (bị cáo có mặt).

2. MAI VĂN H (Chó bông), sinh năm: 1990 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: khu phố 3, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn Th (đã chết) và bà Trương Thị H, sinh năm 1959; Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 21/7/2009, bị TAND huyện Ninh Phước xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 24/8/2009, bị TAND Tp. Phan Rang - Tháp Chàm xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp hình phạt của bản án ngày 21/7/2009 của TAND huyện Ninh Phước, buộc Mai Văn H phải chấp hành 42 tháng tù; Ngày 13/3/2013, bị TAND Tp. Phan Rang - Tháp Chàm xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 26/9/2014, bị TAND Tp. Phan Rang - Tháp Chàm xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân: Ngày 13/10/2006, bị UBND Tp. Phan Rang - Tháp Chàm áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/9/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm (bị cáo có mặt).

Người bị hại:

Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1948 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Văn H và Võ Quốc T có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, quen biết nhau trong thời gian chấp hành án tại Trại giam Sông Cái. Tối ngày 05/8/2017 H và T gặp nhau tại khu vực thôn T, xã Th, Tp. Phan Rang – Tháp Chàm, T rủ H đi trộm cắp tài sản của người khác thì được H đồng ý. Khoảng 01 giờ ngày 06/8/2017, H điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát (BKS) 85B1-088.32 chở T đi tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. khi đến đường Ngô Gia Tự nổi dài, khu vực phía trước nhà bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1948, trú tại khu phố 3 phường Đ, T bảo H dừng xe lại, H đứng bên ngoài cánh giới còn T trèo qua cổng đột nhập vào nhà bà Đ. Thấy những người trong nhà bà Đ đang ngủ ở thềm, tại khu vực thềm có 01 chiếc máy tính bảng và 01 thẻ Visa, T lên lút lấy chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Acer, màu vàng trắng và 01 thẻ Visa rồi tiếp tục đi vào trong nhà lục tìm tài sản. Khi vào khu vực phòng khách, T lấy 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy Core Prime, màu trắng bạc, rồi đem toàn bộ tài sản trộm cắp được ra bên ngoài, nơi H đang canh giới và cùng nhau tẩu thoát. Số tài sản trộm cắp được, T đã chia cho H 01 chiếc điện thoại di động, còn T giữ 01 máy tính bảng và 01 thẻ Visa.

Tại biên bản định giá tài sản số 64 ngày 16/8/2017, của Hội đồng định giá tài sản kết luận:

- 01 máy tính bảng hiệu Acer, màu vàng trắng, có giá trị 800.000đ.
- 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy Core Prime, màu trắng bạc, có giá trị 900.000đ. Ốp lưng điện thoại có giá trị 15.000đ.

Tổng giá tài sản mà T và H trộm cắp được là 1.715.000 đồng

Ngoài ra, Võ Quốc T và Mai Văn H còn khai nhận: Rạng sáng ngày 06/8/2017, T và H còn trộm cắp 01 chiếc xe mô tô tại khu phố Ninh Chữ, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải. Hiện Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải đang thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số 106/QĐ-KSĐT ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Võ Quốc T và Mai Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo Võ Quốc T từ 09 đến 12 tháng tù; áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo Mai Văn H từ 09 đến 12 tháng tù, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các Bị cáo không có tranh luận.

Các Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Võ Quốc T và Mai Văn H khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp nên có đủ cơ sở để xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi cụ thể như sau: Khoảng 01 giờ ngày 06/8/2017, Võ Quốc T và Mai Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy tính bảng nhãn hiệu Acer, màu vàng trắng; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy Core Prime, màu trắng bạc; 01 thẻ Visa của bà Nguyễn Thị Đ có tổng giá trị 1.715.000đồng. Mặc dù, thiệt hại các bị cáo gây ra là dưới 02 triệu đồng, chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, tuy nhiên do các bị cáo là người đã có tiền án mà còn tái phạm. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Võ Quốc T và Mai Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS là có căn cứ.

[3] Hành vi của Võ Quốc T và Mai Văn H là rất nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì

vậy, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn, nên cần phân tích tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo để có cơ sở cho việc lượng hình. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy:

- Đối với Võ Quốc T là người khởi xướng thực hiện hành vi trộm cắp, bản thân bị cáo đã có nhiều tiền án nhưng không chịu tu thân sửa chữa trở thành người tốt mà còn tái phạm. Sau khi phạm tội, do có tiền sử bệnh động kinh nên bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng bị cáo không chấp hành dẫn đến Cơ quan điều tra phải ra quyết định truy nã. Sau đó bị cáo về trình diện. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, thiệt hại bị cáo gây ra là không lớn đã được thu hồi trả lại chủ sở hữu nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Lẽ ra bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn so với H nhưng do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có bệnh cần được điều trị. Do đó, cần được áp dụng chính sách khoan hồng cho bị cáo để có điều kiện khám chữa bệnh nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn so với bị cáo H.

- Đối với Mai Văn H là người có nhiều tiền án nên đủ nhận thức về hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo có đầy đủ sức khỏe, sau khi chấp xong hình phạt tù vẫn không chịu tu thân sửa chữa trở thành người tốt, chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật, điều này thể hiện khi nghe T khởi xướng việc trộm cắp thì bị cáo thống nhất ý chí và cùng thực hiện ngay. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, thiệt hại bị cáo gây ra là không lớn và đã được thu hồi trả lại chủ sở hữu nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo.

[5] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với các bị cáo T và H, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trao trả: 01 máy tính bảng hiệu Acer, màu vàng trắng; 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy Core Prime, màu trắng bạc; 01 Thẻ Visa cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Đ. Bà Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xét.

- Đối với xe mô tô hiệu Sirius, BKS 85B1-088.32, xác định là tài sản của chị Lê Thị Kim D, sinh năm 1984, trú tại: khu phố 3, phường Đ, thành phố Phan

Rang-Tháp Chàm. Chị D cho Mai Văn H mượn xe nhưng không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô nói trên cho chị D là có căn cứ.

Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tuyên bố: Bị cáo **Võ Quốc T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Quốc T **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, khấu trừ cho bị cáo T thời hạn bị bắt tạm giam từ ngày 25/01/2018 đến ngày 31/01/2018.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tuyên bố: Bị cáo **Mai Văn H** (Chó Bông) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn H (Chó Bông) **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 01/9/2017).

Về án phí: Mỗi Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo. Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/02/2018); vắng mặt người bị hại quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)
PHAN PHƯỚC TRÍ